

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2023/LĐ-ST
Ngày 17-8-2023
V/v tranh chấp về tiền thưởng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Kiều

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Kiệt.

Bà Lê Thị Thu Yên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Kim Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Quốc Trung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 04/2023/TLST-LĐ ngày 18 tháng 5 năm 2023 về “Tranh chấp về tiền thưởng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2023/QĐXXST-LĐ ngày 17 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Đặng Hòa B, sinh năm 1976 (có mặt).

Địa chỉ: số B, Quốc lộ E, Phường I, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: Công ty TNHH MTV L.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tan Chun O, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trung T, sinh năm 1984, chức vụ: Phó Tổng giám đốc, theo quyết định ủy quyền số 01/QĐBN-UQ/2021 ngày 03/01/2021 (có mặt).

Địa chỉ: Lô A - 13, Cụm C, Phường I, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Người làm chứng:

1. Bà Nguyễn Thị Kim T1, chức vụ: Chủ tịch Công đoàn cơ sở - Công ty TNHH MTV L (xin vắng mặt).

2. Ông Lâm Hồng P, chức vụ: Trưởng bộ phận kỹ thuật, kiêm nhân viên kinh doanh - Công ty TNHH MTV L (xin vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Lô A - 13, Cụm C, Phường I, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Đặng Hòa B trình bày:*

Ông và Công ty TNHH MTV L (Công ty L1) có ký hợp đồng thử việc số 9122/HĐTV-LCVN, thời gian thử việc từ ngày 19/12/2022 đến ngày 28/02/2023. Chức vụ chuyên môn là Trưởng phòng kinh doanh. Công việc phải làm là quản lý điều hành phòng kinh doanh. Hai bên không có ký kết thêm bản mô tả công việc. Mức lương thử việc như sau:

- Mức lương chính là 13.850.000 đồng/ tháng;

- Phụ cấp lương (gồm phụ cấp chức danh, chức vụ, trách nhiệm, thâm niên) là 6.150.000 đồng/ tháng;

Giữa ông và Công ty có thỏa thuận miệng về tiền lương theo doanh thu bán hàng của ông. Khi ký kết hợp đồng lao động Tổng giám đốc có lập bảng viết tay ví dụ về tiền thưởng đối với doanh thu mà ông làm được cho Công ty. Doanh thu cơ bản được giao là 72 tỷ đồng/năm, tương đương 6.000.000.000 đồng/tháng. Ông được hưởng 0,2% doanh thu này là 12.000.000 đồng/tháng. Ngoài ra, nếu doanh thu đạt cao hơn 72 tỷ đồng/năm thì ông được hưởng 0,5% mức doanh thu vượt quá. Ông và Công ty không thỏa thuận về việc ông phải lập chiến lược kinh doanh cho Công ty.

Khi ông vào Công ty làm việc ông, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc sản xuất, Trợ lý Tổng giám đốc và một nhân viên kinh doanh có cuộc họp về xác định chiến lược kinh doanh vào tháng 01/2023 nhưng sau đó ông không tiếp tục làm việc nữa nên chưa thể trình chiến lược kinh doanh cho Tổng giám đốc.

Trong tháng 01/2023 doanh thu từ hoạt động kinh doanh của Công ty đạt 13.500.000.000 đồng, vượt 7.500.000.000 đồng so với doanh thu cơ bản theo thỏa thuận. Trong tháng 02/2023 doanh thu từ hoạt động kinh doanh của Công ty đạt 10.500.000.000 đồng, vượt 3.500.000.000 đồng so với doanh thu cơ bản theo thỏa thuận. Sau khi trừ thuế VAT 10% thì tổng doanh thu 02 tháng đầu năm 2023 vượt mức cơ bản là 10 tỷ đồng. Do đó Công ty phải trả mức lương doanh thu tháng 01/2023 và tháng 02/2023 cho ông số tiền 10.000.000.000 đồng x 0,5% = 50.000.000 đồng.

Tháng 01/2023 Công ty trả lương cho ông các khoản gồm:

- Lương cơ bản 13.850.000 đồng;
- Phụ cấp chức vụ, trách nhiệm 6.150.000 đồng;
- Thưởng chuyên cần 300.000 đồng;
- Hỗ trợ tiền điện thoại 500.000 đồng;

- Hỗ trợ tiền xăng, đi lại, chỗ ở 3.200.000 đồng;
- Hỗ trợ tiền ăn 3.000.000 đồng;
- Thưởng lễ, Tết Dương lịch 100.000 đồng;
- Thưởng sản xuất kinh doanh, hoàn thành công việc, hoa hồng 5.000.000 đồng;

- Thưởng cuối năm 500.000 đồng;

Tổng cộng tiền lương tháng 01/2023 là 32.600.000 đồng.

Tháng 02/2023 Công ty trả lương cho ông các khoản gồm:

- Lương cơ bản 13.850.000 đồng;
- Phụ cấp chức vụ, trách nhiệm 6.150.000 đồng;
- Thưởng chuyên cần 300.000 đồng;
- Hỗ trợ tiền điện thoại 500.000 đồng;
- Hỗ trợ tiền xăng, đi lại, chỗ ở 3.200.000 đồng;
- Hỗ trợ tiền ăn 3.000.000 đồng;
- Thưởng sản xuất kinh doanh, hoàn thành công việc, hoa hồng 5.000.000 đồng;

- Chi 02 ngày phép năm chưa nghỉ 1.666.667 đồng;

Tổng cộng tiền lương tháng 02/2023 là 33.667.667 đồng.

Tiền lương tháng 01/2023 và tháng 02/2023 của ông chưa được Công ty chi trả chưa bao gồm lương doanh thu vượt mức cơ bản là 50.000.000 đồng.

Nay ông yêu cầu Công ty L1 trả phần lương doanh thu tăng trưởng 0,5%/doanh thu như đã thỏa thuận cho tháng 01/2023 và tháng 02/2023 là $10.000.000.000 \text{ đồng} \times 0,5\% = 50.000.000 \text{ đồng}$.

** Theo các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo ủy quyền của bị đơn Công ty L1 là ông Nguyễn Trung T trình bày:*

Trong thời gian từ ngày 19/12/2022 đến ngày 28/02/2023 Công ty L1 và ông B có ký kết Hợp đồng thử việc số 9122/HĐTV-LCVN. Hợp đồng thử việc lập thành hai bản, người lao động và Công ty mỗi bên giữ một bản. Vị trí công việc của ông B là quản lý điều hành phòng kinh doanh, phụ trách thị trường trong nước với mức lương chính là 13.850.000 đồng, phụ cấp chức vụ là 6.150.000 đồng, ngoài ra Công ty và ông B có thỏa thuận nếu ông B hoàn thành tốt công việc thì hàng tháng Công ty còn có hỗ trợ và thưởng các khoản với tổng số tiền là 12.000.000 đồng. Giữa Công ty và ông B không thỏa thuận về tiền thưởng doanh thu trong khi ký kết hợp đồng thử việc.

Tổng giám đốc có lập bảng viết tay ví dụ về tiền thưởng đối với doanh thu ông B mang về cho Công ty nhưng Phòng kinh doanh phải có chiến lược kinh doanh, đề xuất chế độ tiền thưởng cụ thể tỷ lệ bao nhiêu phần trăm trên doanh thu

trình cho Tổng giám đốc. Công ty có cuộc họp nội bộ về chiến lược kinh doanh, ông không nhớ rõ ngày (ông không được tham dự nên không rõ thành phần tham dự) thông báo cho Phòng kinh doanh đề xuất chiến lược kinh doanh cho Tổng giám đốc để xem xét thưởng khi tăng doanh thu, doanh thu đề ra là cho cả năm, sau khi tổng kết doanh thu của năm mới chia tiền thưởng cho Phòng kinh doanh. Tuy nhiên, Phòng kinh doanh và cá nhân ông B không đề xuất chiến lược cho Tổng giám đốc.

Trong thời gian thử việc ông B không thể hiện năng lực và đệ trình bất cứ chiến lược kinh doanh nào cho Công ty. Khi nghĩ việc ông B hoàn lại máy tính xách tay không có bất cứ dữ liệu nào nên ông B không có năng lực cho vị trí thử việc, không mang lại lợi ích cho Công ty. Vì vậy, Công ty không tiếp tục ký kết hợp đồng lao động với ông B sau thời gian thử việc.

Công ty chưa có hệ thống khen thưởng trên doanh thu và tăng trưởng doanh thu hàng tháng cho đến thời điểm hiện tại. Trong thời gian ông B thử việc chỉ giao dịch với khách củ của Công ty, doanh số Công ty thu về trong thời gian ông B thử việc có tăng so với những tháng trước đó nhưng nguyên nhân tăng là do thị trường vào dịp Tết dương lịch và Tết nguyên đán chứ không phải do ông B thúc đẩy kinh doanh. Ông B không có tài liệu chứng minh việc ông B tìm thêm khách hàng mới cho Công ty nên không có căn cứ chứng minh doanh thu ông B mang về cho Công ty. Vì vậy, Công ty không đồng ý yêu cầu khởi kiện của ông B.

** Theo Biên bản lấy lời khai ngày 11/7/2023 người làm chứng bà Nguyễn Thị Kim T1 trình bày:*

Bà là Chủ tịch Công đoàn cơ sở Công ty L1 từ tháng 11/2014 cho đến nay. Quyền lợi, nghĩa vụ của người lao động và người sử dụng lao động tại Công ty quy định trong Thỏa ước lao động tập thể tháng 9/2022, ban hành kèm theo Quyết định số 01/QĐLT2022 ngày 20/9/2022. Thỏa ước này công nhận Quy chế lương thưởng theo Quyết định 14/QĐ/LC/2021 ngày 25/12/2021.

Theo Quy chế lương thưởng thì việc thanh toán tiền lương hàng tháng cho công nhân viên được quy định: Tiền lương tổng nhận hàng tháng được tính theo công thức $V_{\text{tháng}} = V_1 + V_2 + V_3 + V_4 + V_5$ trong đó V_1 là tiền lương cố định theo hệ số cấp bậc; V_2 là tiền lương làm thêm giờ; V_3 là tiền trợ cấp, phụ cấp, hỗ trợ khác nếu có; V_4 là tiền thưởng biến động theo năng lực thực tế (khối sản xuất); V_5 là tiền thưởng theo năng lực bán hàng, tiền thưởng hoa hồng.

Tiền thưởng V_4 được tính cho Khối sản xuất, cụ thể là công nhân sản xuất của xưởng, sau khi thực hiện chấm công nếu công nhân làm việc vượt chỉ tiêu sản xuất đặt ra thì khối lượng sản phẩm vượt quá sẽ cộng lại để tính tiền thưởng cho cả xưởng.

V_5 là tiền thưởng dành cho bộ phận bán hàng hoặc nhân viên có hoạt động bán, phân phối hàng hóa mang về doanh thu cho Công ty. Tiền thưởng V_5 chỉ áp dụng cho nhân viên làm việc chính thức. Tiền thưởng V_5 được thanh toán theo vào quý I năm sau, sau khi tổng kết hoạt động kinh doanh năm trước của Công ty.

Tùy vào tình hình sản xuất, kinh doanh của Công ty và đánh giá xếp loại hoàn thành công việc năm của từng nhân viên, Ban Giám đốc sẽ xác định số tiền thưởng tiền thưởng cuối năm. Tiền thưởng này được chi trả vào dịp trước Tết nguyên đán hàng năm.

** Theo Biên bản lấy lời khai ngày 11/7/2023 người làm chứng ông Lâm Hồng P trình bày:*

Ông là Trưởng bộ phận kỹ thuật Công ty L1. Trong thời gian từ tháng 12/2022 đến tháng 02/2023 ông có cùng làm việc trong khối kinh doanh với ông Đặng Hòa B do Công ty có giao cho ông bán thêm sản phẩm của Công ty. Bộ phận kinh doanh không có quy định doanh thu cho cả bộ phận và từng cá nhân trong bộ phận kinh doanh.

Trong thời gian ông làm việc ở bộ phận kinh doanh thì Ban giám đốc chỉ khuyến khích phát triển thị trường kinh doanh cho Công ty, ông không biết về việc xây dựng chiến lược kinh doanh. Công ty không chi trả tiền thưởng về doanh thu cho nhân viên kinh doanh mà chỉ chi trả tiền thưởng cuối năm. Tùy theo tình hình sản xuất, kinh doanh của Công ty và xếp loại hoàn thành công việc của từng nhân viên mà Ban giám đốc xác định số tiền thưởng cuối năm.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn vẫn giữ nguyên ý kiến không đồng ý đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang phát biểu ý kiến:*

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, nguyên đơn và bị đơn thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung, xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là không có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Ông Đặng Hòa B khởi kiện yêu cầu Công ty L1 trả tiền lương doanh thu tăng trưởng tháng 01/2023 và tháng 02/2023 cho ông là 50.000.000 đồng. Tại biên bản đối chất ngày 17/7/2023 (bút lục 300), ông B và Công ty L1 thống nhất xác định số tiền này là tiền thưởng dựa trên doanh số đạt được cho Công ty. Đây là quan hệ tranh chấp giữa người lao động và người sử dụng lao động về tiền thưởng trong thời gian thử việc nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn Công ty L1 có trụ sở tại Lô A - 13, Cụm C, Phường I, thành phố M, tỉnh Tiền Giang do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn thanh toán số tiền thưởng doanh thu tăng trưởng còn thiếu là 50.000.000 đồng, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2.1.1] Về việc giao kết, chấm dứt hợp đồng lao động

Công ty L1, đại diện là ông Nguyễn Trung T và ông Đặng Hòa B có ký hợp đồng thử việc số 9122/HĐTV-LCVN ngày 19/12/2022, thời gian thử việc từ ngày 19/12/2022 đến ngày 28/02/2023, chức vụ là Trưởng phòng kinh doanh, công việc phải làm là quản lý điều hành phòng kinh doanh. Mức lương chính của ông B là 13.850.000 đồng/tháng, phụ cấp lương gồm phụ cấp chức danh, chức vụ, trách nhiệm, thâm niên là 6.150.000 đồng/tháng, ngoài ra còn có trợ cấp khác gồm thưởng chuyên cần, thưởng năng suất, các khoản hỗ trợ xăng xe, điện thoại, đi lại. Theo Điều 2, Quyết định bổ nhiệm và ủy quyền số 01/QĐBN-UQ/2021 ngày 03/01/2021 thì ông Nguyễn Trung T có quyền đại diện Công ty ký kết các hợp đồng lao động. Như vậy, hai bên đã thỏa thuận ký kết hợp đồng thử việc là tự nguyện và không trái với quy định của pháp luật. Sau thời gian thử việc ông B và Công ty L1 không tiếp tục ký kết hợp đồng lao động, việc chấm dứt hợp đồng thử việc giữa hai bên phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 34 của Bộ luật Lao động năm 2019.

[2.1.2] Về việc thực hiện hợp đồng lao động

Theo ông B tháng 01/2023 Công ty trả lương cho ông các khoản gồm:

- Lương cơ bản 13.850.000 đồng;
 - Phụ cấp chức vụ, trách nhiệm 6.150.000 đồng;
 - Thưởng chuyên cần 300.000 đồng;
 - Hỗ trợ tiền điện thoại 500.000 đồng;
 - Hỗ trợ tiền xăng, đi lại, chỗ ở 3.200.000 đồng;
 - Hỗ trợ tiền ăn 3.000.000 đồng;
 - Thưởng lễ, Tết Dương lịch 100.000 đồng;
 - Thưởng sản xuất kinh doanh, hoàn thành công việc, hoa hồng 5.000.000 đồng;
 - Thưởng cuối năm 500.000 đồng;
- Tháng 02/2023 Công ty trả lương cho ông các khoản gồm:
- Lương cơ bản 13.850.000 đồng;
 - Phụ cấp chức vụ, trách nhiệm 6.150.000 đồng;
 - Thưởng chuyên cần 300.000 đồng;

- Hỗ trợ tiền điện thoại 500.000 đồng;
- Hỗ trợ tiền xăng, đi lại, chỗ ở 3.200.000 đồng;
- Hỗ trợ tiền ăn 3.000.000 đồng;
- Thưởng sản xuất kinh doanh, hoàn thành công việc, hoa hồng 5.000.000 đồng;
- Chi 02 ngày phép năm chưa nghỉ 1.666.667 đồng;

Tổng cộng tiền lương tháng 01/2023 là 32.600.000 đồng, sau khi trừ tiền thuế thu nhập cá nhân là 2.670.000 đồng; các khoản đã chi trước, phải thu khác là 500.000 đồng; tiền lương còn lại của tháng 01/2023 là 29.430.000 đồng. Tổng cộng tiền lương tháng 02/2023 là 33.666.667 đồng, sau khi trừ tiền thuế thu nhập cá nhân là 3.366.667 đồng; các khoản đã chi trước, phải thu khác là 1.851.111 đồng; tiền lương còn lại của tháng 02/2023 là 28.448.889 đồng.

Tại phiếu tính tiền lương ông B và Công ty L1 cung cấp (bút lục số 06, 07, 208, 209, 210) thể hiện tháng 12/2022, tháng 01/2023 và tháng 02/2023 ông B đã được Công ty L1 chi trả tiền thưởng sản xuất kinh doanh, hoàn thành công việc, hoa hồng mỗi tháng 5.000.000 đồng. Tại sao kê tài khoản nhận lương ông B cung cấp (bút lục 24, 27) và Bảng kê sau hạch toán Công ty L1 cung cấp (bút lục 187, 195, 203) thể hiện ông B đã nhận đủ số tiền lương tháng 12/2022, tháng 01/2022 và tháng 02/2023 theo thỏa thuận tại khoản 1 Điều 3 Hợp đồng thử việc số 9122/HĐTV-LCVN. Như vậy Công ty L1 đã thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán các chế độ và quyền lợi cho người lao động theo Hợp đồng thử việc đã ký kết.

[2.1.3] Về tiền thưởng doanh thu bán hàng

Nguyên đơn ông Đặng Hòa B cho rằng giữa ông và Công ty L1 có thỏa thuận miệng về tiền lương theo doanh thu bán hàng của cá nhân ông khi ký kết hợp đồng lao động. Tổng giám đốc đã lập bảng viết tay ví dụ về tiền thưởng đối với doanh thu nếu ông làm được cho Công ty, bảng chính bản viết tay này Công ty lưu giữ, ông chỉ có ảnh chụp cung cấp cho Tòa án (bút lục 09). Theo đó, doanh thu cơ bản được giao là 72.000.000.000 đồng/năm, tương đương 6.000.000.000 đồng/tháng, ông được hưởng 0,2% doanh thu này là 12.000.000 đồng/tháng. Ngoài ra, nếu doanh thu đạt cao hơn 72.000.000.000 đồng/năm thì ông được hưởng 0,5% mức doanh thu vượt quá. Hai bên không thỏa thuận về việc ông phải lập chiến lược kinh doanh cho Công ty. Trong tháng 01/2023 doanh thu từ hoạt động kinh doanh của Công ty đạt 13.500.000.000 đồng, vượt 7.500.000.000 đồng so với doanh thu cơ bản theo thỏa thuận. Trong tháng 02/2023 doanh thu từ hoạt động kinh doanh của Công ty đạt 10.500.000.000 đồng, vượt 3.500.000.000 đồng so với doanh thu cơ bản theo thỏa thuận. Sau khi trừ thuế VAT 10% thì tổng doanh thu 02 tháng đầu năm 2023 vượt mức cơ bản là 10.000.000.000 đồng. Do đó Công ty L1 phải trả tiền thưởng doanh thu tháng 01/2023 và tháng 02/2023 cho ông số tiền $10.000.000.000 \text{ đồng} \times 0,5\% = 50.000.000 \text{ đồng}$ nhưng Công ty vẫn chưa trả cho ông khoản tiền này.

Theo Công văn 2131/CTTGI-TTKT1 ngày 26/6/2023 của Cục Thuế tỉnh T

(bút lục 277) thì doanh thu tháng 01/2023 của Công ty L1 là 22.140.801.095 đồng, doanh thu tháng 02/2023 là 21.254.690.627 đồng. Đồng thời, dựa trên cách tính của ông B thì lẽ ra tháng 02/2023 doanh thu từ hoạt động kinh doanh vượt mức cơ bản là 4.500.000.000 đồng chứ không phải 3.500.000.000 đồng như ông B trình bày. Tuy nhiên, ông B chỉ yêu cầu Công ty L1 phải trả tiền thưởng doanh thu vượt mức cơ bản của tháng 01/2023 và tháng 02/2023 cho ông số tiền $10.000.000.000 \text{ đồng} \times 0,5\% = 50.000.000 \text{ đồng}$. Do vậy, căn cứ khoản 1 Điều 5 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chỉ xem xét trong phạm vi yêu cầu khởi kiện của ông B.

Công ty L1 thừa nhận khi ký kết hợp đồng thử việc Tổng giám đốc Công ty có lập bảng viết tay ví dụ về tiền thưởng đối với doanh thu của Phòng kinh doanh do ông B quản lý, do đây chỉ là bảng viết tay ví dụ nên Công ty không còn lưu giữ văn bản này. Như vậy, căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự xác định khi ký kết hợp đồng thử việc giữa Công ty L1 và ông B có trao đổi nội dung về tiền thưởng đối với doanh thu từ hoạt động kinh doanh. Tuy nhiên, nội dung văn bản này không thể hiện thỏa thuận cụ thể giữa hai bên về tiền thưởng đối với doanh thu từ hoạt động kinh doanh.

Công ty L1 cho rằng để nhận được tiền thưởng đối với doanh thu từ hoạt động kinh doanh thì Phòng kinh doanh do ông B phụ trách phải có chiến lược kinh doanh, đề xuất chế độ tiền thưởng cụ thể tỷ lệ bao nhiêu phần trăm phần trăm trên doanh thu trình cho Tổng giám đốc phê duyệt nhưng trong thời gian ông B thử việc thì Phòng kinh doanh và cá nhân ông B không đệ trình bất cứ chiếc lược kinh doanh nào cho Tổng giám đốc nên Công ty L1 không đồng ý chi trả tiền thưởng doanh thu tháng 01/2023 và tháng 02/2023 theo yêu cầu của ông B. Ông Đặng Hòa B cũng thừa nhận trong thời gian ông thử việc có cuộc họp với Tổng giám đốc để xác định chiến lược kinh doanh nhưng ông chưa trình chiến lược kinh doanh nào cho Tổng giám đốc phê duyệt. Theo ông B thì khi thỏa thuận về tiền thưởng đối với doanh thu từ hoạt động kinh doanh Công ty L1 không yêu cầu ông phải có chiến lược kinh doanh được phê duyệt thì mới nhận được tiền thưởng này. Ngoài ra ông B không cung cấp tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh giữa hai bên có thỏa thuận về tiền thưởng đối với doanh thu tăng trưởng hàng tháng.

Căn cứ Quyết định số 14/QĐ/LC/2021 ngày 25/12/2021 của Công ty L1 về việc ban hành quy chế lương – thưởng cho công nhân viên, lời khai của người làm chứng bà Nguyễn Thị Kim T1 là Chủ tịch công đoàn cơ sở Công ty, ông Lâm Hồng P là Trưởng bộ phận kỹ thuật kiêm nhân viên kinh doanh của Công ty và các Phiếu tính tiền lương của ông Trương Nhu T2 là người giữ chức vụ Trưởng phòng kinh doanh trước khi ông B vào thử việc thể hiện Công ty L1 không quy định chính sách về tiền thưởng hàng tháng dành cho bộ phận bán hàng hoặc nhân viên có hoạt động bán, phân phối hàng hóa mang về doanh thu cho Công ty.

Tại mục II.5 Phần II Quyết định số 14/QĐ/LC/2021 ngày 25/12/2021 của Công ty L1 về việc ban hành quy chế lương – thưởng cho công nhân viên quy định: *Để khuyến khích tăng doanh số và lợi nhuận của công ty, bộ phận bán hàng hoặc nhân viên nào có các hoạt động bán, phân phối hàng hóa mang về doanh thu cho công ty sẽ nhận được tiền trích thưởng hoa hồng theo thỏa thuận nếu đạt yêu*

cầu về doanh số tối thiểu. Doanh số tối thiểu này sẽ được ấn định, thương lượng và điều chỉnh giữa người bán hàng, bộ phận bán hàng với Tổng giám đốc công ty cho mỗi năm hoạt động tiếp theo. Tiền thưởng hoa hồng (nếu có) của năm trước sẽ được chi trả vào năm sau đó sau khi có các số liệu tổng hợp báo cáo từ phòng kế toán và phòng kinh doanh. Tiền hoa hồng này sẽ được tính cộng gộp vào tiền lương của tháng thực tế có nhận tiền hoa hồng, là cơ sở để tính cả khoản khấu trừ thuế thu nhập cá nhân của tháng đó nếu có. Đây là tiền thưởng hàng năm dành cho bộ phận bán hàng hoặc nhân viên có hoạt động bán, phân phối hàng hóa đạt doanh số theo thỏa thuận với Công ty. Ông B chỉ thử việc tại Công ty L1 trong thời từ ngày 19/12/2022 đến ngày 28/02/2023 nên không thể được hưởng tiền thưởng theo quy định tại mục II.5 này.

[2.2] Nhận định của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Đặng Hòa B.

[3] Về án phí: Nguyên đơn không được chấp nhận yêu cầu khởi kiện nên phải chịu toàn bộ án phí đối với tranh chấp về lao động có giá ngạch theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội là 1.500.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 32; điểm c khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 271; Điều 273; khoản 1 Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 24; Điều 25; Điều 26; Điều 27; khoản 1 Điều 34 và Điều 104 của Bộ luật Lao động năm 2019;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Hòa B về việc yêu cầu Công ty TNHH MTV L trả phần lương doanh thu tăng trưởng 0,5%/doanh thu như đã thỏa thuận cho tháng 01/2023 và tháng 02/2023 là 10.000.000.000 đồng x 0,5% = 50.000.000 đồng.

2. Về án phí: Ông Đặng Hòa B phải chịu 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp về lao động.

3. Về quyền kháng cáo: Ông Đặng Hòa B, Công ty TNHH MTV L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật

Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND TP. Mỹ Tho;
- Chi cục THADS TP. Mỹ Tho;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Kiều